

Bản án số: 29/2020/HS-ST
Ngày 28 - 10 - 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN LẠC, TỈNH HOÀ BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Mạnh.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Hà Thị Hạnh và bà Bùi Thị Liên.

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Thanh Tâm - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Lạc.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tân Lạc tham gia phiên tòa:
Ông Đinh Thế Tâm - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 10 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Lạc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 32/2020/TLST-HS ngày 02 tháng 10 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 30/2020/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 10 năm 2020 đối với bị cáo:

Bùi Văn Tr (Tên gọi khác: Không), sinh ngày 15/6/1984 tại Tân Lạc - Hòa Bình; nơi cư trú: Xóm Nh, xã Th, huyện T, tỉnh Hòa Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 8/12; dân tộc: Mường; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn S và bà Bùi Thị L; có vợ là Bùi Thị T (Đã ly hôn) và có 01 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Chưa có tiền án, tiền sự; bị tạm giữ ngày 18/6/2020 và chuyển tạm giam từ ngày 27/6/2020 cho đến nay. Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Anh Bùi Văn Q, sinh năm 1985; nơi cư trú: Xóm T1, xã Th, huyện T, tỉnh Hòa Bình. Có mặt.

Người làm chứng: Anh Trần Mạnh T, sinh năm 1984; nơi cư trú: Khu MK, thị trấn M, huyện T, tỉnh Hòa Bình. Vắng mặt, có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 18/6/2020, Bùi Văn Tr đi đến nhà em trai của mình là Bùi Văn Q ở xóm T1, xã Th, huyện T, tỉnh Hòa Bình mượn xe mô tô để đi đến cơ sở điều trị Methadone thuộc Trung tâm y tế huyện Tân Lạc uống thuốc Methadone. Anh

Q đã đồng ý cho Tr mượn xe mô tô biển kiểm soát 28H1 - 053.87 của mình. Sau khi mượn được xe mô tô, Tr điều khiển xe mô tô đi đến cơ sở điều trị Methadone huyện Tân Lạc. Khi đi đến đường rẽ từ Quốc lộ 12B vào đường liên xóm đi qua cơ sở điều trị Methadone huyện Tân Lạc, Tr thấy một người đàn ông khoảng 30 tuổi, mặc quần áo tối màu, đang đứng cạnh chiếc xe mô tô Wave màu xanh, không có biển kiểm soát giống với người nghiện ma túy. Do có ý định tìm mua ma túy, nên Tr đã dừng xe lại làm quen với người đàn ông này và được biết anh ta cũng là người nghiện ma túy. Tr hỏi người đàn ông đó có biết quanh đây có ai bán ma túy không, thì anh ta nói “Cùng cảnh nghiện với nhau, nếu mua ma túy thì ông đưa tiền và đợi tôi đi lấy giúp”. Tr liền bảo anh ta lấy giúp cho Tr 200.000 (*Hai trăm nghìn*) đồng ma túy đá và hồng phiến, rồi đưa tiền cho người đàn ông đó. Người đàn ông đó chỉ đường cho Tr đi ra cầu Khoang Môn và hẹn khoảng 15 đến 20 phút nữa đến cầu Khoang Môn tìm ở lan can, đầu thành cầu bên trái, ma túy được để ở đây. Sau đó, người đàn ông đi xe mô tô về hướng ngã ba thị trấn Mãn Đức. Khoảng 15 đến 20 phút sau, Tr điều khiển xe mô tô đi đến cầu Khoang Môn và dừng xe lại. Tr đi đến đầu thành cầu bên trái và tìm được 01 gói giấy trắng, mở ra kiểm tra bên trong có 01 túi nilon màu trắng trong, viền xanh, bên trong có chứa 01 viên Hồng phiến và một ít ma túy đá. Tr cầm số ma túy đó cất vào trong hộc để đồ ở cánh yếm bên trái phía dưới của tay lái xe mô tô. Sau đó, Tr điều khiển xe mô tô đi về nhà theo đường từ cầu Khoang Môn ra Quốc lộ 12B. Khoảng 10 giờ 30 phút cùng ngày, Tr điều khiển xe mô tô đến đoạn đường liên xã từ xóm Ban Khi ra Quốc lộ 12B thuộc địa phận thị trấn Mãn Đức, huyện Tân Lạc thì bị tổ công tác của Công an huyện Tân Lạc ra tín hiệu dừng xe để kiểm tra. Quá trình kiểm tra, Tr khai nhận đang tàng trữ trái phép chất ma túy trong hộc đựng đồ ở cánh yếm bên trái phía dưới tay lái xe mô tô biển kiểm soát 28H1 - 053.87, mục đích mang về nhà để sử dụng. Tổ công tác đã đưa Tr cùng toàn bộ vật chứng về trụ sở Công an huyện Tân Lạc lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và niêm phong vật chứng theo quy định của pháp luật.

Tại bản kết luận giám định số 179/KLGD-CAT-PC09, ngày 25/6/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hòa Bình kết luận: Viên nén hình trụ màu hồng và chất dạng tinh thể màu trắng trong phong bì niêm phong ghi “Vật chứng thu giữ vụ Bùi Văn Tr, sinh năm 1984, nơi cư trú: Xóm Nh, xã Th, huyện T, tỉnh Hòa Bình, tàng trữ trái phép chất ma túy, bắt quả tang ngày 18/6/2020 tại đường liên xã từ xóm Ban Khi ra Quốc lộ 12B thuộc địa phận thị trấn Mãn Đức, huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình” gửi giám định có tổng khối lượng 0,15g (*Không phải mười năm gam*), là ma túy, loại Methamphetamine.

Tại bản cáo trạng số 33/CT-VKS ngày 02/10/2020, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tân Lạc đã truy tố Bùi Văn Tr về tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

* Tại phiên tòa, bị cáo Bùi Văn Tr một lần nữa khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng của Viện Kiểm sát đã truy tố. Bị cáo không thắc mắc gì về nội dung cáo trạng, không kêu oan.

* *Ý kiến của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là anh Bùi Văn Q:* Anh Q là em trai của Bùi Văn Tr. Sáng ngày 18/6/2020, Bùi Văn Tr có

đến nhà anh Q hỏi mượn xe mô tô để đi uống thuốc Methadone và anh Q đã đồng ý cho Trinh mượn chiếc xe mô tô biển kiểm soát 28H1 - 053.87 của mình. Về việc Tr đã sử dụng xe mô tô đi mua và tàng trữ trái phép chất ma túy thì anh Q không biết. Ngày 09/9/2020, anh Q đã được cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Lạc trả lại chiếc xe mô tô biển kiểm soát 28H1 - 053.87 cho anh Q, nên anh Q không có đề nghị gì.

** Đối với người làm chứng là anh Trần Mạnh T. Anh T vắng mặt tại phiên tòa, lời khai của anh T và các tài liệu, chứng cứ có trong quá trình điều tra thể hiện:* Vào khoảng 10 giờ 00 phút ngày 18/6/2020, khi anh T đang làm việc tại quán cắt tóc của mình ở gần cổng phụ trụ sở Công an huyện Tân Lạc thì thấy tổ công tác của Công an huyện Tân Lạc đang làm nhiệm vụ ra hiệu dừng một chiếc xe mô tô biển kiểm soát 28H1 - 053.87 do một người đàn ông điều khiển đi từ hướng cầu Khoang Môn ra Quốc lộ 12B để kiểm tra. Người đàn ông điều khiển xe mô tô khai tên là Bùi Văn Tr, trú tại xóm Nh, xã Th, huyện T, tỉnh Hòa Bình. Tr khai nhận là người nghiện ma túy và vừa đi mua ma túy về để sử dụng. Số ma túy được Tr cất trong hộc đựng đồ ở cánh yếm bên trái xe mô tô biển kiểm soát 28H1 - 053.87. Sau đó, tổ công tác yêu cầu Tr lấy số ma túy đó ra giao nộp. Anh T thấy đó là một gói giấy màu trắng, bên trong có túi nilon nhỏ chứa một viên nén màu hồng và một ít chất bột màu trắng mà Tr khai nhận đó là Hồng phiến và ma túy đá.

** Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tân Lạc thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử vẫn giữ nguyên quyết định truy tố về tội danh và điều luật áp dụng. Đề nghị Hội đồng xét xử:*

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Bùi Văn Tr phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy; xử phạt bị cáo từ 12 (Mười hai) đến 18 (Mười tám) tháng tù.

- Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung tiền đối với bị cáo.

- Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

+ Tịch thu toàn bộ khối lượng Methamphetamine của bị cáo Bùi Văn Tr còn lại sau giám định, đã được niêm phong trong một phong bì của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hòa Bình để tiêu hủy.

+ Trả lại cho bị cáo Bùi Văn Tr một chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 Plus, màu vàng, đã qua sử dụng.

+ Đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát 28H1 - 053.87 của anh Bùi Văn Q. Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe mô tô này cho anh Q, nên không xem xét đến.

- Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

** Các ý kiến tranh luận:* Bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện Kiểm sát.

* *Lời nói sau cùng của bị cáo:* Bị cáo xin Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất để bị cáo sớm được trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Các chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện Kiểm sát, Kiểm sát viên thu thập là hợp pháp. Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra, Viện Kiểm sát và những người có thẩm quyền tiến hành tố tụng.

[2] Về chứng cứ kết tội bị cáo: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Lạc thu thập hợp pháp gồm: Biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 18/6/2020; vật chứng thu được của bị cáo Bùi Văn Tr là 01 túi nilon màu trắng trong, viền xanh, bên trong có chứa 01 viên nén hình trụ màu hồng cùng các chất dạng tinh thể màu trắng mà bị cáo khai là Hồng phiến và ma túy đá; Kết luận giám định số 179/KLGD-CAT-PC09, ngày 25/6/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hòa Bình; các biên bản ghi lời khai của những người tham gia tố tụng, biên bản hỏi cung bị can trong quá trình điều tra, truy tố và lời khai của bị cáo tại phiên tòa.

Xét thấy lời khai của bị cáo Bùi Văn Tr trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, được chứng minh bằng lời khai của người làm chứng, vật chứng thu được, kết luận giám định chất ma túy cùng toàn bộ các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án và đã được xem xét thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định: Vào ngày 18/6/2020, bị cáo Bùi Văn Tr đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy có khối lượng là 0,15g (*Không thấy mười năm gam*) Methamphetamine, nhằm mục đích để sử dụng cho bản thân.

Xét bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Hành vi của bị cáo tàng trữ trái phép chất ma túy nêu trên là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách quản lý của Nhà nước đối với chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy mà bị cáo đã thực hiện có đầy đủ các yếu tố cấu thành tội tàng trữ trái phép chất ma túy. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Bản cáo trạng và luận tội của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tân Lạc đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng. Bị cáo nhận thức rõ ma túy là hiểm họa của toàn thể nhân loại, là tệ nạn xã hội mà Đảng và Nhà nước ta đã và đang ra sức đấu tranh, cấm mua bán, tàng trữ, sử dụng, nhằm loại bỏ nó ra khỏi đời sống xã hội. Nhưng

do nghiện ma túy, nên bị cáo vẫn cố tình mua và tàng trữ trái phép chất ma túy để nhằm mục đích sử dụng cho bản thân.

[4] Về nhân thân: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Mặt khác, bị cáo có bác ruột là liệt sĩ hy sinh vì sự nghiệp xây dựng, bảo vệ Tổ quốc và được Chủ tịch nước tặng thưởng Huân chương chiến công hạng ba - Đó là những tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, cần thiết phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội với một thời gian tương xứng, đủ để cải tạo giáo dục bị cáo trở thành người công dân tốt, có ích cho xã hội và phòng ngừa chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo là người nghiện chất ma túy, bản thân không có tài gì có giá trị cao, nên đại diện Viện Kiểm sát đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung tiền đối với bị cáo là có căn cứ chấp nhận.

[7] Đối với người đàn ông mà bị cáo khai đã bán ma túy cho bị cáo: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, không xác định được tên và địa chỉ của người đàn ông này, nên không xem xét xử lý trong vụ án.

[8] Xử lý vật chứng của vụ án:

Đối với một phong bì được Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hòa Bình niêm phong chất ma túy còn lại của bị cáo sau khi đã giám định. Xét đây là chất mà Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành, nên phải tịch thu để tiêu hủy.

Đối với một chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 Plus, màu vàng, đã qua sử dụng của bị cáo. Xét thấy, chiếc điện thoại này không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, nên trả lại cho bị cáo.

Đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát 28H1 - 053.87 của anh Bùi Văn Q mà bị cáo sử dụng làm phương tiện đi mua ma túy. Xét thấy, anh Q không có lỗi gì trong việc bị cáo đã sử dụng xe mô tô đi mua ma túy, nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Lạc đã trả lại chiếc xe mô tô này cho anh Q là đúng pháp luật. Do đó, không xem xét xử lý.

[9] Về án phí: Bị cáo là người bị kết án, nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Bùi Văn Tr phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Bùi Văn Tr 12 (Mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ (Ngày 18/6/2020).

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu để tiêu hủy toàn bộ khối lượng Methamphetamine của bị cáo Bùi Văn Tr còn lại sau giám định, đã được niêm phong trong một phong bì của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hòa Bình. Mép dán có dấu niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hòa Bình và chữ ký của Giám định viên.

Trả lại cho bị cáo Bùi Văn Tr một chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 Plus, màu vàng, đã qua sử dụng.

(Các tang vật nêu trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Lạc theo biên bản giao nhận vật chứng số 02 ngày 05/10/2020).

3. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Bùi Văn Tr phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331 và 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Hòa Bình để xin xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hòa Bình;
- VKSND tỉnh Hòa Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh Hòa Bình;
- Phòng hồ sơ CA tỉnh Hòa Bình;
- VKSND huyện Tân Lạc;
- CQĐT Công an huyện Tân Lạc;
- Cơ quan THA hình sự;
- Chi cục THA dân sự;
- Bị cáo;
- Người có QLNV liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(Đã ký)

Trần Văn Mạnh